

Số: 191/QĐ-CPO-TĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu
**Gói thầu GEF-CPMU-CS-CQS-01: Tư vấn hỗ trợ địa phương để củng cố/
thành lập các nhóm nông dân, hợp tác xã phục vụ mục tiêu
nhân rộng mô hình trình diễn**
**Dự án: Hỗ trợ kỹ thuật cho Dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và
sinh kế bền vững ĐBSCL (GEF - ICRSL)**

TRƯỞNG BAN BAN QUẢN LÝ TRUNG ƯƠNG CÁC DỰ ÁN THỦY LỢI

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: Số 3239/QĐ-BNN-TCCB ngày 22/10/2008 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi (CPO); số 110/QĐ-BNN-TCCB ngày 13/01/2009 về việc Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ban CPO;

Căn cứ Hiệp định viện trợ không hoàn lại số TFA8261 ký ngày 12/10/2018 giữa Nước CHXHCN Việt Nam và Quỹ môi trường toàn cầu (GEF) ủy thác thông qua Ngân hàng Thế giới (WB) cho dự án Hỗ trợ kỹ thuật cho Dự án vốn vay Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững ĐBSCL;

Căn cứ các Luật của Quốc hội: Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 và Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 về Quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: số 1693/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/05/2016 v/v phê duyệt Báo cáo Nghiên cứu khả thi Dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững đồng bằng sông Cửu Long (ICRSL); số 4694/QĐ-BNN-HTQT ngày 16/11/2017 v/v phê duyệt dự án GEF-ICRSL; số 3668/QĐ-BNN-TCCB ngày 19/9/2018 v/v Thành lập Ban Quản lý dự án GEF-ICRSL; số 4213/QĐ-BNN-TC ngày 05/11/2019 v/v phê duyệt kế hoạch tổng thể thực hiện dự án; số 143/QĐ-BNN-TC ngày 09/01/2020 v/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; số 4213/QĐ-BNN-TC ngày 05/11/2019 phê duyệt kế hoạch



thực hiện tổng thể thực hiện; số 100/QĐ-BNN-TC ngày 06/01/2020 giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2020 (đợt 1) đối với các chương trình, dự án sử dụng vốn viện trợ của nước ngoài; số 4223/QĐ-BNN-TC ngày 26/10/2020 phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu - Dự án Hỗ trợ kỹ thuật cho Dự án vốn vay chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững Đồng bằng sông Cửu Long;

Căn cứ các Quyết định của Trưởng ban Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi: Số 31/QĐ-CPO-TĐ ngày 29/01/2021 về việc phê duyệt Đề cương, thư mời quan tâm và tiêu chí đánh giá; số 46/QĐ-CPO-TCHC ngày 19/02/2021 về việc thành lập tổ chuyên gia đấu thầu; số 91/QĐ-CPO-TĐ ngày 12/3/2021 về việc phê duyệt Dự toán; số 95/QĐ-CPO-TĐ ngày 15/3/2021 về việc Phê duyệt Kết quả mời quan tâm và Hồ sơ yêu cầu gói thầu GEF-CPMU-CS-CQS-01: Tư vấn hỗ trợ địa phương để củng cố/thành lập các nhóm nông dân, hợp tác xã phục vụ mục tiêu nhân rộng mô hình trình diễn, Dự án GEF-ICRSL;

Căn cứ Báo cáo đánh giá hồ sơ đề xuất của Tổ chuyên gia đấu thầu ngày 10/5/2021 cho gói thầu GEF-CPMU-CS-CQS-01: Tư vấn hỗ trợ địa phương để củng cố/thành lập các nhóm nông dân, hợp tác xã phục vụ mục tiêu nhân rộng mô hình trình diễn, Dự án GEF-ICRSL;

Căn cứ Biên bản đàm phán kỹ thuật – tài chính và thương thảo hợp đồng ngày 14/5/2021 giữa Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi và Viện Tài nguyên nước và Môi trường Đông Nam Á về gói thầu GEF-CPMU-CS-CQS-01: Tư vấn hỗ trợ địa phương để củng cố/thành lập các nhóm nông dân, hợp tác xã phục vụ mục tiêu nhân rộng mô hình trình diễn, Dự án GEF-ICRSL;

Xét Tờ trình số 54/CPO-GEF-ICRSL ngày 21/5/2021 của Giám đốc Ban Quản lý dự án GEF-ICRSL v/v Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu GEF-CPMU-CS-CQS-01: Tư vấn hỗ trợ địa phương để củng cố/thành lập các nhóm nông dân, hợp tác xã phục vụ mục tiêu nhân rộng mô hình trình diễn, Dự án GEF-ICRSL.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thẩm định chế độ, Dự toán tại Báo cáo Thẩm định số 108/BC-CPO-TĐ ngày 24/5/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu GEF-CPMU-CS-CQS-01: Tư vấn hỗ trợ địa phương để củng cố/thành lập các nhóm nông dân, hợp tác xã phục vụ mục tiêu nhân rộng mô hình trình diễn, Dự án GEF-ICRSL với các nội dung sau:

1. Tên gói thầu: GEF-CPMU-CS-CQS-01: Tư vấn hỗ trợ địa phương để củng cố/thành lập các nhóm nông dân, hợp tác xã phục vụ mục tiêu nhân rộng mô hình trình diễn.
2. Tên nhà thầu trúng thầu: Viện Tài nguyên nước và Môi trường Đông Nam Á.
3. Giá trúng thầu: 3.218.548.000 đồng (Chi tiết xem phụ lục kèm theo)

(Bằng chữ: Ba tỷ hai trăm mười tám triệu năm trăm bốn mươi tám nghìn đồng./.)

4. Loại hợp đồng: Trọn gói.
5. Thời gian thực hiện hợp đồng: 19 tháng (từ ngày ký hợp đồng).
6. Nguồn vốn: Vốn viện trợ không hoàn lại của GEF ủy thác thông qua WB (theo Quyết định số 4223/QĐ-BNN-TC ngày 26/10/2020).

Điều 2. Giao Giám đốc Ban Quản lý dự án GEF-ICRSL chủ trì phối hợp phòng Tài chính, kế toán tổ chức thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và Nhà Tài trợ.

Điều 3. Trưởng các Phòng; Giám đốc Ban quản lý Dự án GEF-ICRSL; Nhà thầu trúng thầu tại Điều 1 và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục QLXDCT (để b/c);
- Vụ Tài Chính (để b/c);
- Kho bạc Nhà nước (nơi giao dịch);
- Lưu: CPO, TĐ (BTNH.05b).

TRƯỞNG BAN



Phạm Đình Văn

PHỤ LỤC: GIÁ TRÚNG THÀU

**GEF-CPMU-CS-CQS-01: Tư vấn hỗ trợ địa phương để củng cố/thành lập các nhóm nông dân, hợp tác xã phục vụ mục tiêu nhân rộng mô hình trình diễn
Dự án: Hỗ trợ kỹ thuật cho Dự án Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững ĐBSCL (GEF - ICRSL)**

(Kèm theo Quyết định số 191/QĐ-CPO-TĐ ngày 24/15/2021 của Trưởng ban Ban CPO)

Stt	Hạng mục chi phí	Thành tiền (VND)	Ghi chú
1	Chi phí lương chuyên gia	1.975.952.923	
2	Chi phí bồi hoàn	950.000.000	
3	Tổng giá trước thuế	2.925.952.923	
4	Thuế VAT (10%)	292.595.292	
5	Tổng giá trị (Làm tròn)	3.218.548.000	

(Bằng chữ: Ba tỷ hai trăm mười tám triệu năm trăm bốn mươi tám nghìn đồng./.)

Ghi chú:

Giá trị trên đã bao gồm thuế và các loại phí ./.